

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

Biểu 13

QUY MÔ ĐÀO TẠO, SỐ LƯỢNG NHẬP HỌC MỚI VÀ SỐ LƯỢNG TỐT NGHIỆP
NĂM 2026

Stt	Số lượng người học	Đang học	Tuyển mới	Tốt nghiệp	Tỷ lệ việc làm ¹³
I	Cao đẳng và các trình độ khác				
1	Lĩnh vực A				
1	Ngành				
	Chính quy				
	Vừa làm vừa học				
II	Đại học	9162		2056	
1	Lĩnh vực Khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên				
1.1	Ngành Giáo dục học				
	Chính quy	97		8	100%
1.2	Giáo dục Mầm non				
	Chính quy	1274		117	81%
	Vừa làm vừa học	2291		659	100%
1.3	Giáo dục Tiểu học				
	Chính quy	1199		180	90%
	Vừa làm vừa học	681		434	100%
1.4	Giáo dục Chính trị				
	Chính quy	74		21	100%
1.5	Giáo dục Công dân				
	Chính quy	44			
1.6	Giáo dục Thể chất				
	Chính quy	205		12	92%
	Vừa làm vừa học	24			
1.7	Sư phạm Toán học				
	Chính quy	432		102	99%
	Vừa làm vừa học	199			100%
1.8	Sư phạm Tin học				
	Chính quy	314		50	99%
	Vừa làm vừa học	24		20	
1.9	Sư phạm Vật lý				
	Chính quy	145		21	100%
1.10	Sư phạm Hoá học				
	Chính quy	94		23	100%
1.11	Sư phạm Sinh học				
	Chính quy	136		13	100%
1.12	Sư phạm Ngữ văn				



Đ

Stt	Số lượng người học	Đang học	Tuyển mới	Tốt nghiệp	Tỷ lệ việc làm ¹³
	Chính quy	448		104	100%
	Vừa làm vừa học	47		35	100%
1.13	Sư phạm Lịch sử				
	Chính quy	159		37	96%
1.14	Sư phạm Địa lý				
	Chính quy	160		19	100%
1.15	Sư phạm Tiếng Anh				
	Chính quy	438		116	97%
	Vừa làm vừa học	53			100%
1.16	Sư phạm khoa học tự nhiên				
	Chính quy	227		38	100%
1.17	Sư phạm Lịch sử - Địa lí				
	Chính quy	185		37	100%
1.18	Sư phạm Âm nhạc				
	Chính quy	43			
2	Lĩnh vực Khoa học xã hội và hành vi				
2.1	Tâm lý học giáo dục				
	Chính quy	124		10	100%
3	Du lịch, khách sạn, thể thao và dịch vụ cá nhân				
3.1	Huấn luyện thể thao				
	Chính quy	45			
4	Khoa học sự sống				
4.1	Sinh học ứng dụng				
	Chính quy	0			
III	Thạc sĩ (và trình độ tương đương)	797	214	92	
1	Lĩnh vực A				
1	Ngành Giáo dục học	165	80	17	100%
2	Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn	259	100	19	100%
3	Quản lý giáo dục	160	0	41	100%
4	Ngôn ngữ Việt Nam	17	0	0	100%
5	Văn học Việt Nam	69	12	9	100%
6	Lịch sử Việt Nam	25	6	2	100%
7	Địa lý học	9	0	1	100%
8	Sinh học thực nghiệm	0	0	0	
9	Sinh thái học	0	0	0	
10	Di truyền học	7	0	2	100%
11	Vật lý chất rắn	10	0	0	100%
12	Hoá vô cơ	9	0	0	100%
13	Hoá hữu cơ	0	0	0	100%
14	Hoá phân tích	1	0	0	100%
15	Địa lí tự nhiên	0	0	0	100%

Stt	Số lượng người học	Đang học	Tuyển mới	Tốt nghiệp	Tỷ lệ việc làm ¹³
16	Toán giải tích	15	0	1	100%
17	Đại số và lý thuyết số	13	0	0	100%
18	Toán học	21	9	0	100%
19	Hoá học	9	7	0	100%
20	Sinh học	8	0	0	100%
2	Lĩnh vực B				
...	...				
IV	Tiến sĩ	37	13	7	
1	Lĩnh vực A				
1	Ngành Lý luận và lịch sử giáo dục	5	3	1	100%
2	Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn	10	3	3	100%
3	Quản lý giáo dục	8	4		100%
4	Văn học Việt Nam	4	1		100%
5	Sinh thái học		1		100%
6	Di truyền học	5	1	1	100%
7	Toán giải tích	5	0	2	100%
V	Bác sĩ nội trú, chuyên khoa I, chuyên khoa II				
1	Bác sĩ nội trú				
2	Chuyên khoa I				
3	Chuyên khoa II				

Thái Nguyên, ngày 30 tháng 6 năm 2026

PHÒNG ĐÀO TẠO



PGS.TS. Vũ Thị Hồng Hạnh



HIỆN TRƯỞNG



PGS.TS. Mai Xuân Trường

